

**VKSND TỈNH QUẢNG NAM
BAN GIÁM KHẢO HỘI THI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98/VKS-BGK

Quảng Nam, ngày 31 tháng 8 năm 2023

V/v công bố Đáp án Vòng 1 Hội thi
“Kỹ năng tranh tụng của KSV tại
phiên tòa hình sự sơ thẩm ngành
KSND tỉnh Quảng Nam năm 2023”

Kính gửi:

- Thủ trưởng các Phòng 1, 2, 3, 7 thuộc VKSND tỉnh;
- Viện trưởng VKSND các huyện, thị xã, thành phố.

Thực hiện Kế hoạch số 21/KH-VKS ngày 02/6/2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Nam về tổ chức Hội thi “Kỹ năng tranh tụng của Kiểm sát viên tại phiên tòa hình sự sơ thẩm ngành KSND tỉnh Quảng Nam năm 2023” (gọi tắt là Hội thi); Quyết định số 53/QĐ-VKS ngày 18/7/2023 của Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Nam về việc thành lập Ban Giám khảo, Tổ Thư ký Hội thi; theo đó, Ban Giám khảo Hội thi được giao xây dựng Đáp án Vòng 1 Hội thi (Phần kỹ năng Viết Luận tội) để chấm điểm các Bài dự thi theo Kế hoạch.

Sau khi báo cáo và được sự thống nhất của Viện trưởng VKSND tỉnh Quảng Nam, nay, Ban Giám khảo Hội thi công bố Đáp án Vòng 1 (Phần kỹ năng Viết Luận tội).

Vậy, Ban Giám khảo Hội thi thông báo để các đơn vị được biết./.

(Kèm theo là Đáp án và thang điểm chấm thi Vòng 1)

Nơi nhận: *re*

- Như trên (để biết);
- Đ/c Viện trưởng VKS tỉnh (để báo cáo);
- BTC Hội thi (để báo cáo);
- Tổ Thư ký (để p/h thực hiện);
- Lưu: VT.

**KT. VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG
TRƯỞNG BAN GIÁM KHẢO**



Nguyễn Ngọc Tĩnh
Nguyễn Ngọc Tĩnh

ĐÁP ÁN VÀ THANG ĐIỂM CHẤM THI
PHẦN KỸ NĂNG VIẾT LUẬN TỘI NĂM 2023
(Ban hành kèm theo Công văn số 98/VKS-BGK ngày 31/8/2023
của Ban Giám khảo Hội thi)

STT	Diễn giải nội dung	Điểm tối đa
A. VỀ THỂ THỨC (Tối đa: 10 điểm)		
	Mẫu sử dụng: Luận tội phải đảm bảo về mặt thể thức đúng mẫu số 13/XS theo Quyết định 505/QĐ-VKSTC ngày 18/12/2017 của VKSND tối cao và theo mẫu ban hành kèm theo Công văn số 80/VKS-VP ngày 27/02/2020 của VKSND tỉnh Quảng Nam Bố cục phải logic, đảm bảo số trang theo quy định. Luận tội nào tăng 01 trang thì trừ 02 điểm.	05
	- Phần mở đầu của luận tội: VD: <i>Thưa HĐXX; căn cứ Điều 321 BLTTHS; xác định ngày xét xử, Tòa án có thẩm quyền xét xử, tội danh VKSND truy tố và Tòa án đưa ra xét xử; giới thiệu tên Kiểm sát viên được phân công nhiệm vụ THQCT, KSXX tại phiên tòa.</i> - Phần chuyển tiếp giữa phần mở đầu luận tội và nội dung luận tội. - Phần kết thúc bài luận tội: Phải nêu được ý nghĩa việc luận tội, đề nghị HĐXX cân nhắc - tiếp tục làm việc.	05
B. TÍNH THUYẾT PHỤC (Tối đa: 10 Điểm)		
	- Lời văn hùng hồn, danh thép, toát lên được tính chất đại diện cho quyền lực Nhà nước trong việc buộc tội đối với người phạm tội để đạt mục đích trừng trị và giáo dục, phòng ngừa chung. Phân tích, đánh giá khách quan, toàn diện và đầy đủ các	03

	vấn đề cần phải chứng minh và đề nghị xét xử về hình sự, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự thể hiện được tính công tâm, thấu tình đạt lý trong việc luận tội. - Nêu được tổng quan tình hình tội phạm ở địa phương và mục đích của việc xét xử nghiêm minh. - Có tính sáng tạo trong sử dụng câu từ, ngữ nghĩa, ngữ điệu (phép tu từ), thuyết phục, không gây nhầm chán, tạo cảm xúc cho người nghe.	03 04
C. PHẦN NỘI DUNG (Tối đa: 50 điểm)		
1. Tóm tắt ND vụ án (Tối đa 02 điểm)	Nêu tóm tắt nội dung vụ án một cách ngắn gọn, rõ ràng: Nội dung tóm tắt phản ánh được hành vi phạm tội của các bị cáo, hậu quả người bị hại gánh chịu (Đây là phần được ghi nhận tại phần kết luận của Cáo trạng).	02
2. Phân tích, đánh giá chứng cứ (Tối đa: 05 điểm)	Phân tích đánh giá một cách khách quan, toàn diện, đầy đủ các chứng cứ xác định các bị cáo có tội Trong đó phân tích, đánh giá: - Các chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra; - Các chứng cứ được thẩm tra và điều tra công khai tại phiên tòa: Từ đó khẳng định sự thật khách quan của vụ án. * Lưu ý: Để đạt điểm tối đa thì cần phân tích đầy đủ tài liệu, chứng cứ để chứng minh hành vi phạm tội đối với bị cáo Nguyễn Nam Dương do không nhận tội. Trong đó phải nhấn mạnh được chứng cứ kép: lời khai của Vinh, Quân (gặp Vinh, Quân tại quán cà phê để trao đổi việc mua bán tài khoản ngân hàng); sao kê tài khoản ngân hàng của Tùng (Dương chuyển tiền mua qua tài khoản cho Tùng rồi Tùng gửi thông tin 25 tài khoản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng qua cho Dương),...	05
3. Phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của	Phân tích đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nguyên nhân, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra: 1. Tình tiết định khung tăng nặng: - Đối với bị cáo Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân: trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội đã	38 <u>Trong đó:</u> 08 Gồm:

hành vi phạm tội và các nội dung khác (Tội đa 38 điểm)	có sự bàn bạc, phân công nhiệm vụ, cấu kết chặt chẽ với nhau nên thuộc trường hợp có tình tiết định khung tăng nặng là: “ <i>Phạm tội có tổ chức</i> ” đối với cả 03 tội. Ngoài ra:	02
	+ Về tội: “ <i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i> ”: các bị cáo đã chiếm đoạt được của các bị hại số tiền 105.000.000 đồng còn bị áp dụng tình tiết định khung tăng nặng “ <i>Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng</i> ” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.	02
	+ Về tội “ <i>Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức</i> ”: làm giả 02 Giấy chứng minh Công an nhân dân và sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản quy định tại khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự nên bị áp dụng các tình tiết định khung tăng nặng là: “ <i>Làm từ 02 đến 05 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác</i> ”; “ <i>Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng</i> ” quy định tại các điểm c, d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự.	02
	- Đối với bị cáo Trần Thanh Tùng: nhờ người thân mở tổng cộng 25 tài khoản ngân hàng, cất giữ và bán lại cho Nguyễn Nam Dương với số tiền 5.000.000 đồng nên phạm vào tội “ <i>Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i> ” quy định tại khoản 1 Điều 291 BLHS;	01
	- Đối với bị cáo Nguyễn Nam Dương: giúp Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân mua 25 tài khoản ngân hàng từ Trần Thanh Tùng nên phạm vào tội “ <i>Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i> ” quy định tại khoản 1 Điều 291 BLHS	01
	2. Tình tiết tăng nặng TNHS:	05
	* Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân:	Gồm:
	- Bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ <i>Tái phạm</i> ” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS đối với 03 tội;	04
	- Bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “ <i>Phạm tội 02 lần trở lên</i> ” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS đối với tội “ <i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i> ”.	
	- Bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình	

sự “<i>Xúi giục người dưới 18 tuổi phạm tội</i>” quy định tại điểm o khoản 1 Điều 52 BLHS đối với tội “<i>Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i>”.	
* Bị cáo Trần Thanh Tùng, Nguyễn Nam Dương không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.	01
3. Vai trò của từng bị cáo:	10
- Bị cáo Trần Thanh Vinh có vai trò người chủ mưu cầm đầu, khởi xướng, rủ rê bị cáo Thái Hoàng Quân cùng thực hiện hành vi phạm tội nên mức	Gồm:
hình phạt của Vinh phải cao hơn bị cáo Quân đối với cả 03 tội.	07
- Bị cáo Dương là người chưa thành niên; bị các bị cáo Vinh, Quân rủ rê, lôi kéo và hứa cho hưởng lợi nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, xem xét áp dụng chính sách hình sự quy định tại các Điều 91, Điều 98 và Điều 100 Bộ luật Hình sự và cân nhắc vai trò, điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của bị cáo Dương để áp dụng mức hình phạt có tính giáo dục đối với bị cáo là phù hợp.	03
4. Tình tiết giảm nhẹ TNHS:	05
- Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân, Trần Thanh Tùng đã khai báo rõ ràng, thành khẩn và nhận thức được hành vi phạm tội của mình. nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: “<i>Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải</i>” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.	Gồm:
- Bị cáo Nguyễn Nam Dương khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 07 tháng nên bị cáo được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại các Điều 91, Điều 98 và Điều 100 Bộ luật Hình sự trong quá trình xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo (lưu ý không áp dụng Điều 101 BLHS như nêu trong Cáo trạng).	03
+ Phân tích nguyên nhân, điều kiện phạm tội cơ bản của các bị cáo:	10
- Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân là những thanh niên trưởng thành với tuổi đời còn trẻ, có đầy đủ điều kiện về nhận thức và sức khỏe để tìm cho	Gồm:
	03

	minh một công việc làm ổn định và có nguồn thu nhập chân chính để lo cho bản thân và gia đình. Nhưng các bị cáo lại có lối sống lệch lạc, ăn chơi, đua đòi, lười lao động, thích hưởng thụ nên đã thực hiện hành vi phạm tội. Đặc biệt, cả hai bị cáo đã có tiền án về tội “<i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i>” nhưng không lấy đó làm bài học để tự cải tạo bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm; - Đối với hành vi phạm tội của bị cáo Trần Thanh Tùng, Nguyễn Nam Dương vì động cơ vụ lợi cũng đã xâm phạm đến công tác quản lý, sử dụng tài khoản ngân hàng của Nhà nước nên cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để đảm bảo tính răn đe đối với chính các bị cáo và có tính giáo dục, phòng ngừa chung cho xã hội. + Kiến nghị công tác tuyên truyền pháp luật của chính quyền địa phương và các tổ chức đoàn thể, trong đó có công tác quản lý, giáo dục người dưới 18 tuổi của nhà trường và gia đình. + Thông qua vụ án này, chúng tôi kiến nghị đến Ngân hàng nhà nước cần có quy định chặt chẽ đối với các tổ chức tín dụng về việc đăng ký, sử dụng tài khoản ngân hàng nhằm tránh để xảy ra việc các đối tượng lợi dụng sơ hở trong công tác quản lý ở lĩnh vực này để thực hiện hành vi phạm tội. Bên cạnh đó, chúng tôi cũng kiến nghị Bộ Thông tin và Truyền thông tăng cường công tác phối hợp với Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao Bộ Công an để có giải pháp kiểm soát chặt chẽ việc sử dụng các mạng xã hội, để kịp thời phát hiện ngăn chặn việc lợi dụng không gian mạng để thực hiện hành vi phạm tội ngày càng tinh vi và diễn biến phức tạp, đa dạng mà đáng báo động là hành vi lừa đảo, giới thiệu dịch vụ làm giả các tài liệu, con dấu của cơ quan tổ chức hoặc mua bán và sử dụng trái phép trang phục của lực lượng vũ trang	01 02 04
4. Phân tích đánh giá những nội dung khác	- Đối với 25 thông tin tài khoản Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng: Trần Thanh Tùng khai nhận nhờ người thân, bạn bè đăng ký mở tại Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng để sử dụng. Tuy nhiên, Trần Thanh Tùng đã cất giữ và bán 25 thông tin	05 Gồm: 01

(Tối đa 05 điểm)

tài khoản ngân hàng này lại cho Trần Nam Dương. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Sơn tiến hành xác minh làm việc với những người đăng ký mở tài khoản giúp Tùng thì đều khai nhận khi được Tùng nhờ mở tài khoản thì họ đến Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng đăng ký mở tài khoản rồi đưa cho Tùng, còn Tùng sử dụng vào mục đích gì thì họ hoàn toàn không biết và cũng không hưởng lợi ích gì khác. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Sơn không xem xét xử lý hình sự những người đăng ký mở tài khoản giúp cho Trần Thanh Tùng.

- Nguyễn Nam Dương khi giúp Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân mua thông tin tài khoản ngân hàng từ Trần Thanh Tùng thì Dương không biết được Vinh và Quân sử dụng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Trần Thanh Tùng khi bán 25 thông tin tài khoản cho Nguyễn Nam Dương thì Tùng cũng không biết được mục đích Dương mua để làm gì. Kết quả điều tra xác định, Trần Thanh Tùng và Nguyễn Nam Dương không liên quan đến hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Sơn xác định Trần Thanh Tùng và Nguyễn Nam Dương không đồng phạm với Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản là có căn cứ.

- Thái Hoàng Quân khai nhận thông qua mạng xã hội Facebook đặt làm 02 bộ quân phục Công an nhân dân, 02 bộ cầu vai hàm Đại úy, 02 bảng tên Công an nhân dân, 02 Giấy chứng minh Công an nhân dân mang tên Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân. Tuy nhiên, Thái Hoàng Quân khai nhận việc liên hệ, trao đổi được thực hiện qua ứng dụng Messenger của Facebook, sau đó đã xóa tin nhắn liên quan; Quân cũng không rõ nhân thân, lai lịch của đối tượng đã trực tiếp làm giả. Ngoài lời khai của Thái Hoàng Quân thì không còn tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Bắc Sơn không có cơ sở xác minh, xử lý đối tượng có hành vi làm giả tài liệu theo như Quân đã khai.

(Tuy nhiên phần này là đáp án mở, các đội có thể biện luận dựa vào kết quả thẩm vấn và thỏa thuận tại phiên tòa để khẳng định việc đề nghị của đội mình trong luận tội).

03

01

D. PHẢN KẾT LUẬN
(Tối đa 30 điểm)

	1. Về hình sự: * Trách nhiệm hình sự: - Đối với bị cáo Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân phạm vào tội: “<i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i>”, “<i>Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức</i>” và “<i>Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i>” quy định tại điểm a, c khoản 2 Điều 174, điểm a, c, d khoản 2 Điều 341 và điểm b khoản 2 Điều 291 BLHS; - Đối với bị cáo Trần Thanh Tùng phạm vào tội “<i>Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i>” quy định tại khoản 1 Điều 291 BLHS; - Đối với bị cáo Nguyễn Nam Dương phạm vào tội “<i>Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i>” quy định tại khoản 1 Điều 291 BLHS. 2. Về hình phạt: - Đối với bị cáo Trần Thanh Vinh: + Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Vinh từ đến về tội “<i>Lừa đảo chiếm đoạt tài sản</i>”. + Áp dụng điểm a, c, d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Vinh từ đến về tội: “<i>Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức</i>”.”. + Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 291; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Vinh từ đến về tội: “<i>Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng</i>”. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trần Thanh Vinh về 03 tội nêu trên: từ đến - Đối với bị cáo Thái Hoàng Quân: + Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 174; điểm s	15 Gồm: 03 03
--	---	---

khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Thái Hoàng Quân từ ...**đến** về tội *“Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”*.

03

+ Áp dụng điểm a, c, d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Thái Hoàng Quân từ **đến** về tội: *“Làm giả tài liệu của cơ quan, tổ chức; tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”*.

+ Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 291; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h, o khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Thái Hoàng Quân từ **đến** về tội: *“Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”*.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự, đề nghị HĐXX tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Thái Hoàng Quân về 03 tội nêu trên: từ **đến**

- Đối với bị cáo Trần Thanh Tùng:

Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Trần Thanh Tùng từ**đến** **cải tạo không giam giữ** về tội: *“Tàng trữ, mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”*; giao bị cáo Tùng cho UBND phường 7, thành phố An Hà, tỉnh Quảng Phú giám sát, giáo dục. Xét thấy bị cáo Tùng không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên không đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

03

- Đối với bị cáo Nguyễn Nam Dương:

Áp dụng khoản 1 Điều 291; các Điều 91, 98 và 100; Điều 36 Bộ luật Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo Nguyễn Nam Dương từ **đến** **cải tạo không giam giữ** về tội: *“Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”*; giao bị cáo Dương cho UBND thị trấn An Bình, huyện Phú Hòa, tỉnh Quảng Phú giám sát, giáo dục. Bị cáo Dương chưa thành niên nên không đề nghị khấu trừ thu nhập đối với bị cáo.

03

(Lưu ý: Đáp án mở)

	3. Về xử lý vật chứng: đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên: - <i>Tịch thu nộp ngân sách nhà nước các điện thoại di động mà các bị can sử dụng làm phương tiện phạm tội, gồm:</i> 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của Trần Thanh Vinh; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X của Thái Hoàng Quân; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Reno8 của Trần Thanh Tùng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung S21 của Nguyễn Nam Dương. - <i>Tịch thu tiêu hủy:</i> sim số thuê bao 0963.122.567 của Trần Thanh Vinh; sim số thuê bao 0964.875.836 của Thái Hoàng Quân; sim số thuê bao 0973.155.577 của Trần Thanh Tùng; sim số thuê bao 0975.333.652 của Nguyễn Nam Dương; 02 bộ quần phục Công an nhân dân, 02 bộ cầu vai hàm Đại úy; 02 bảng tên Công an nhân dân tên Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân; 25 thẻ ATM Ngân hàng Việt Nam Thịnh Vượng và đề nghị đóng các tài khoản Ngân hàng này. - <i>Truy thu nộp ngân sách nhà nước:</i> của Trần Thanh Tùng số tiền 5.000.000 đồng thu lợi bất chính từ việc bán 25 thông tin tài khoản ngân hàng và của Nguyễn Nam Dương số tiền 500.000 đồng thu lợi bất chính từ việc giúp Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân mua thông tin 25 tài khoản ngân hàng. - <i>Lưu theo hồ sơ vụ án:</i> 02 Giấy chứng minh Công an nhân dân giả mang tên Trần Thanh Vinh, Thái Hoàng Quân.	07 Gồm: 02 02 02 02 01
	4. Về dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và các Điều 288, 585, 587 và 589 Bộ luật Dân sự, tuyên buộc các bị cáo Trần Thanh Vinh và Thái Hoàng Quân có trách nhiệm liên đới bồi thường cho: - Chị Nguyễn Thị Ánh Linh số tiền 45.000.000 đồng; - Chị Trần Thị Hoài Thanh số tiền 60.000.000 đồng.	08 Gồm: 04 04

*** Về điểm trừ:**

- Nộp trễ hạn thi sẽ họp Ban giám khảo để thảo luận điểm trừ theo Thẻ lệ;
- Bài viết quá trang: tăng mỗi trang thi trừ 02 điểm/trang.

BAN GIÁM KHẢO HỘI THI